TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-VDS	*Dấu Tiếng, ngày 17 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Long Tỵ.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiêm họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 28/2018/TLST-VDS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐST-VDS ngày 08 tháng 01 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Phạm Thị Phương T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Gái (tên gọi khác: V), sinh năm 1969; hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp người yêu cầu trình bày:

Bà Phạm Thị Phương T và bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) có quan hệ quen biết. Do bà G có nhu cầu vay tiền của bà T để xoay sở gia đình khi gặp khó khăn, bà T đã cho bà G vay tiền nhiều lần; cụ thể:

- Lần thứ nhất ngày 17/5/2017, bà T cho bà G vay số tiền 5.000.000 đồng;

- Lần thứ hai ngày 31/5/2017, bà T cho bà G vay số tiền 3.000.000 đồng;

- Lần thứ ba ngày 03/10/2017, bà T cho bà G vay số tiền 6.000.000 đồng. Tất cả 03 lần bà T cho bà G vay tiền, bà G đều có ký tên xác nhận

Tổng cộng 03 lần bà T cho bà G vay số tiền là 14.000.000 đồng đến nay bà G vẫn không thanh toán số tiền trên cho bà T

Do đó, ngày 14/12/2018, bà T làm đơn khởi kiện bà G yêu cầu Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án giải quyết yêu cầu của bà đối với bà G. Quá trình hòa giải tại Trung tâm hòa giải - đối thoại các bên đã tiến hành hòa giải thành, theo biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm - hòa giải đối thoại tại Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) có trách nhiệm thanh toán cho bà Phạm Thị Phương T số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) thanh toán theo phương thức trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) vào ngày 25 tây hàng tháng cho đến khi hết số tiền trên. Thời hạn thanh toán bắt đầu thực hiện từ ngày 25/01/2019.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Phương T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại k hoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự nă m 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về lệ phí: Bà Phạm Thị Phương T chịu toàn bộ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Theo bản tự khai ngày 26/12/2018, bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) trình bày: Thống nhất với nội dụng mà người yêu cầu đã trình bày và đồng ý trước yêu cầu về việc công nhận nội dung hòa giải thành ngày 26/12/2018 tại Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

- Về nội dung: Các bên đều thống nhất về số tiền vay, thời gian vay cũng như số tiền chưa thanh toán. Xét thấy thỏa thuận trong biên bản hòa giải thành ngày 26/12/2018 tại Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, công nhận kết quả hòa giải thành của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của

bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

[2] Về nội dụng: Quá trình giải quyết tại Trung tâm hòa giải - đối thoại các bên thống nhất về việc vay tiền và số tiền vay phải trả và đề nghị Tòa án công nhận nội dung mà các bên đã hòa giải thành ngày 26/12/2018. Xét thấy, nội dụng các bên thỏa thuận trong biên bản hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đực xã hội. Vì vậy, yêu cầu của bà T và đề nghị của Đại viện viện kiểm sát về việc công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ Điều 463; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 367; 369; 370; 416; 417 và 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 28/2018/TLST-VDS ngày 26 tháng 12 năm 2018, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Phương T số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) thanh toán theo phương thức trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) vào ngày 25 tây hàng tháng cho đến khi hết số tiền trên. Thời hạn thanh toán bắt đầu thực hiện từ ngày 25/01/2019.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Phương T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị G (tên gọi khác: V) phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương tứng vời số tiền và thời hạn chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2016/0012742 ngày 26/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Lê Long Tỵ